THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Gửi qua fax;

- Gửi qua dịch vụ bưu chính;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

STT	Tên báo cáo	Văn bản quy định chế độ báo cáo	Ngành, lĩnh vực	Cơ quan nhận báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo				Tần suất thực hiện báo cáo
					Các Sở, Ban, ngành	Cấp huyện	Cấp xã	Tổ chức, cá nhân	
	xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương	UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh		và Truyền thông					
9	Báo cáo tình hình triển khai ứng dụng chữ ký số	Thông tư 185/2019/TT-BQP ngày 04/12/2019 của	CNTT	Sở Thông tin và Truyền	X	X			Báo cáo năm

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

					Đối tượng thực hiện báo cáo			
		Văn bản quy định chế độ	Ngành	Cơ quan				Tần suất thực

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

STT	Tên báo cáo	Văn bản quy định chế độ báo cáo	Ngành, lĩnh vực	Cơ quan nhận báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo			Tần suất thực hiện báo cáo
					Các Sở,	Cấp	Cấp	Tổ chức,

[redacted]

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

Biểu số 2

CÁC CHỈ TIÊU NÔNG NGHIỆP, CÔNG NGHIỆP, DỊCH VỤ, XUẤT NHẬP KHẨU (báo cá

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm N-1		Năm N			% thực hiện tháng X năm N so với		% thực hiện X tháng năm N so với	
			Thực hiện tháng X	Thực hiện X tháng	Kế hoạch	Thực hiện tháng X	Thực hiện X tháng	Tháng X-1 năm N	Tháng X năm N-1	KH năm N	Thực hiện X tháng năm N-1
A	**NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THUỶ SẢN**										
1	**Tổng giá trị sản xuất** (Theo giá cố định 2010)	Tỷ đồng									
2	**Năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu trên địa bàn**										
a)	Lúa vụ đông xuân										
	- Năng suất	Tạ/ha									
	- Sản lượng	Triệu tấn									
c)	Ngô:										
	- Năng suất	Tạ/ha									
	- Sản lượng	Triệu tấn									
c)	Mía										

	- Năng suất	Tạ/ha									
	- Sản lượng	Triệu tấn									
	…										
3	**Sản phẩm chăn nuôi chủ yếu**										
	- Thịt hơi các loại	Nghìn tấn									
	Trong đó: Thịt lợn	*Nghìn tấn*									
4	**Lâm nghiệp**										
	- Diện tích rừng trồng mới tập trung	Nghìn ha									
	- Tỷ lệ che phủ rừng	%									
5	**Diêm nghiệp**										
	- Sản lượng muối sản xuất	Nghìn tấn									
6	**Thủy sản**	Nghìn tấn									
	- Sản lượng khai thác	Nghìn tấn									
	- Sản lượng nuôi trồng	Nghìn tấn									
7	**Phát triển nông thôn**										
	- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%									
	- Số tiêu chí nông thôn mới bình quân đạt được bình quân/xã	Tiêu chí									

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

	- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi)	%									
	- Số xã, phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	xã, phường									
	- Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em	%									
VI	**GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**										
	- Tổng số học sinh đầu năm học	Học sinh									
	+ Nhà trẻ, mẫu giáo	Học sinh									
	+ Tiểu học	Học sinh									
	+ Trung học cơ sở	Học sinh									
	+ Trunh học phổ thông	Học sinh									
	- Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi										
	+ Tiểu học	%									
	+ Trung học cơ sở	%									

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

Biểu số 4

CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (báo cáo tháng X)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm N-1		Năm N			% thực hiện tháng X năm N so với		% thực hiện X tháng năm N so với	
			Thực hiện tháng X	Thực hiện X tháng	Kế hoạch	Thực hiện tháng X	Thực hiện X tháng	Tháng X-1 năm N	Tháng X năm N-1	KH năm N	Thực hiện X tháng năm N-1
1	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%									
2	Số cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%									
3	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường	%									
4	Số khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động	Khu									
5	Số khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	Khu									
6	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%									

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

Biểu số 5

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP (báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm N-1		Năm N			% Ước thực hiện quý/6 tháng/9 tháng năm N so với		% Ước thực hiện năm N so với	
			Thực hiện quý/6 tháng/9 tháng	Thực hiện cả năm	Kế hoạch	Ước thực hiện quý/6 tháng/9 tháng	Ước thực hiện cả năm	KH năm N	quý/6 tháng/9 tháng năm N-1	KH năm N	Thực hiện năm N-1
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7/6	10=7/4	11=8/6	12=8/5
1	GRDP theo giá so sánh năm 2010	Tỷ đồng									
-	GRDP theo ngành kinh tế:	Tỷ đồng									
	+ Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản	Tỷ đồng									
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng									
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng									
-	Thuế nhập khẩu, sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	Tỷ đồng									
2	GRDP (giá hiện hành)	Tỷ đồng									
	Trong đó:										

	+ Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản	Tỷ đồng									
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng									
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng									
3	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng									
4	Cơ cấu Tổng giá trị gia tăng theo ngành kinh tế *(giá hiện hành)*										
-	Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản	%									
-	Công nghiệp và xây dựng	%									
-	Dịch vụ	%									
-	Thuế nhập khẩu, sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%									
5	Giá trị sản xuất (giá so sánh 2010)										
	- Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản	Tỷ đồng									
	- Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng									
	Trong đó: Công nghiệp	Tỷ đồng									
	- Dịch vụ	Tỷ đồng									
6	Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn	Tỷ đồng									
7	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD									
	Trong đó: Xuất khẩu địa phương (quản	*Triệu*									

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

	lý)	*USD*								
8	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD								
	Trong đó: Nhập khẩu địa phương (quản lý)	Triệu USD								
9	Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng								
	Trong đó:									
	- Thu thuế xuất, nhập khẩu	Tỷ đồng								
	- Thu nội địa	Tỷ đồng								
	Trong đó:									
	+ Thu từ kinh tế Trung ương	Tỷ đồng								
	+ Thu quốc doanh địa phương	Tỷ đồng								
	+ Thu ngoài quốc doanh	Tỷ đồng								
	+ Thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	Tỷ đồng								
10	Chi cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng								
	- Chi đầu tư phát triển	Tỷ đồng								
	- Chi thường xuyên	Tỷ đồng								
11	Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	Tỷ đồng								

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

Biểu số 6

CÁC CHỈ TIÊU NÔNG NGHIỆP, CÔNG NGHIỆP, DỊCH VỤ, XUẤT NHẬP KHẨU (báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm N-1		Năm N			% Ước thực hiện quý/6 tháng/9 tháng năm N so với		% Ước thực hiện năm N so với	
			Thực hiện quý/6 tháng/9 tháng	Thực hiện cả năm	Kế hoạch	Ước thực hiện quý/6 tháng/9 tháng	Ước thực hiện cả năm	KH năm N	quý/6 tháng/9 tháng năm N-1	KH năm N	Thực hiện năm N-1
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7/6	10=7/4	11=8/6	12=8/5
A	**NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THUỶ SẢN**										
1	**Tổng giá trị sản xuất** (Theo giá cố định 2010)	Tỷ đồng									
2	**Năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu trên địa bàn**										
a)	Lúa vụ đông xuân										
	- Năng suất	Tạ/ha									
	- Sản lượng	Triệu tấn									
c)	Ngô:										
	- Năng suất	Tạ/ha									
	- Sản lượng	Triệu									

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

		tấn								
c)	Mía									
	- Năng suất	Tạ/ha								
	- Sản lượng	Triệu tấn								
	…									
3	**Sản phẩm chăn nuôi chủ yếu**									
	- Thịt hơi các loại	Nghìn tấn								
	Trong đó: Thịt lợn	*Nghìn tấn*								
4	**Lâm nghiệp**									
	- Diện tích rừng trồng mới tập trung	Nghìn ha								
	- Tỷ lệ che phủ rừng	%								
5	**Diêm nghiệp**									
	- Sản lượng muối sản xuất	Nghìn tấn								
6	**Thủy sản**	Nghìn tấn								
	- Sản lượng khai thác	Nghìn tấn								
	- Sản lượng nuôi trồng	Nghìn tấn								
7	**Phát triển nông thôn**									
	- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%								

	- Số tiêu chí nông thôn mới bình quân đạt được bình quân/xã	Tiêu chí								
	- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	xã								
	- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới	%								
B	**CÔNG NGHIỆP**									
1	**Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh năm 2010**	**Tỷ đồng**								
2	**Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) so với cùng kỳ theo gốc năm 2010**	%								
	- Công nghiệp khai khoáng	%								
	- Công nghiệp chế biến, chế tạo	%								
	- Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước	%								
	- Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải	%								
3	**Một số sản phẩm chủ yếu:**									
	- Điện sản xuất	Tr.kwh								
	- Bia các loại	Nghìn lít								
	- Đường các loại	Nghìn tấn								
	- Nước yến và Nước bổ dưỡng khác	Nghìn lít								
	- Thuốc lá điếu	Triệu bao								

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

	- Thủy sản đông lạnh	Nghìn tấn									
	- Đóng tàu thuyền	Chiếc									
	….										
C	**DỊCH VỤ**										
	- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (giá hiện hành)	Tỷ đồng									
	- Doanh thu du lịch	Tỷ đồng									
	- Khách lưu trú	Nghìn lượt									
	Trong đó: Khách quốc tế	*Nghìn lượt*									
	- Ngày khách lưu trú	Nghìn ngày									
	Trong đó: Ngày khách quốc tế	*Nghìn lượt*									
D	**XUẤT NHẬP KHẨU**										
	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn	**Triệu USD**									
	- Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu:										
	+ Thủy sản	Triệu USD									
	+ Tàu	Triệu USD									
	+ Dệt may	Triệu USD									
	…										

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn	**Triệu USD**								
	- Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu:									
	+ Nguyên liệu thủy sản	Triệu USD								
	+ Máy móc thiết bị, phụ tùng	Triệu USD								
	+ Thép	Triệu USD								
	…									

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

Biểu số 7

CÁC CHỈ TIÊU XÃ HỘI (báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm N-1		Năm N			% Ước thực hiện quý/6 tháng/9 tháng năm N so với		% Ước thực hiện năm N so với	
			Thực hiện quý/6 tháng/9 tháng	Thực hiện cả năm	Kế hoạch	Ước thực hiện quý/6 tháng/9 tháng	Ước thực hiện cả năm	KH năm N	quý/6 tháng/9 tháng năm N-1	KH năm N	Thực hiện năm N-1
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7/6	10=7/4	11=8/6	12=8/5
I	**DÂN SỐ**										
	- Dân số trung bình	Triệu người									
	- Mức giảm tỷ lệ sinh	‰									
	- Tỷ số giới tính khi sinh (bé trai so với 100 bé gái)	%									
	- Tỷ lệ dân số đô thị	%									
II	**LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM**										
	- Tổng số lao động đang làm việc	Nghìn người									
	- Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm	Người									

	- Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người									
	- Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%									
	Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề	%									
III	**GIẢM NGHÈO** (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)										
	- Tổng số hộ của toàn tỉnh/thành phố	Nghìn hộ									
	- Số hộ nghèo	Nghìn hộ									
	- Tỷ lệ hộ nghèo	%									
	- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%									
	- Số hộ cận nghèo	Nghìn hộ									
	- Tỷ lệ hộ cận nghèo	%									
	- Số hộ thoát nghèo	Nghìn hộ									
IV	**CUNG CẤP CÁC DỊCH VỤ CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU**										
	- Tổng số xã của toàn tỉnh/thành phố	Xã									
	Trong đó:										
	+ Số xã đặc biệt khó khăn (theo tiêu chuẩn của Chương trình 135)	Xã									

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Nhóm	Chỉ tiêu	Cách tính điểm	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Ghi chú
	❑ Cập nhật đầy đủ thông tin người nộp hồ sơ theo Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh	+ 20 điểm				
3.7	Kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 (Tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ của các thủ tục hành chính được UBND tỉnh công bố thực hiện mức độ 3, 4 năm 2018: .....%) *(Đề nghị gửi kèm:* *1. Danh sách hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết **trực tuyến** mức độ 3, 4 trong năm;* *2. Bảng thống kê kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các thủ tục hành chính được UBND tỉnh công bố thực hiện mức độ 3, 4 trong năm)*		20			
	❑ Kết quả thực hiện đạt từ 100% trở lên so với chỉ tiêu UBND tỉnh giao	+ 20 điểm				
	❑ Kết quả thực hiện không đạt chỉ tiêu UBND tỉnh giao	(Kết quả/Chỉ tiêu)*20				
3.8	Báo cáo kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4		20			
	❑ Đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định	+20 điểm				
	❑ Chưa đầy đủ, chưa chính xác, chưa đúng thời gian quy định	+ 0 điểm				
b) Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (E-Office) ***(Đề nghị cung cấp tài khoản Văn thư UBND, Lãnh đạo trên phần mềm E-Office để kiểm tra, kiểm tra ngẫu nhiên 10 văn bản, nếu tỷ lệ không đúng với số liệu cung cấp sẽ trừ 05 điểm/01 văn bản)***			**110**			
3.9	Tỷ lệ cán bộ công chức cấp huyện được cấp phát tài khoản và sử dụng thường xuyên Hệ thống QLVB&ĐH: .....%	Tỷ lệ% x 10	10			
3.10	Tỷ lệ văn bản đến được số hóa và quản lý trong Hệ thống QLVB&ĐH/ Tổng số bản văn bản đến UBND huyện: .....%	Tỷ lệ% x 10	10			
3.11	Tỷ lệ văn bản đi được số hóa và quản lý trong Hệ thống QLVB&ĐH/ Tổng số bản văn bản đi của UBND huyện: .....%	Tỷ lệ% x 10	10			
3.12	Tỷ lệ văn bản đến được Lãnh đạo xét duyệt và chỉ đạo trong Hệ thống QLVB&ĐH/ Tổng số văn bản đến của UBND huyện: .....%	Tỷ lệ% x 10	10			
3.13	Tỷ lệ văn bản đi được Lãnh đạo xét duyệt trong Hệ thống QLVB&ĐH/ Tổng số văn bản đi của UBND huyện: .....%	Tỷ lệ% x 10	10			
3.14	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện sử dụng Hệ thống QLVB&ĐH: .....%	Tỷ lệ% x 10	10			
3.15	Tỷ lệ viên chức cấp huyện được cấp phát tài	Tỷ lệ% x 10	10			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Nhóm	Chỉ tiêu	Cách tính điểm	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Ghi chú
	khoản sử dụng Hệ thống QLVB&ĐH: ……%					
3.16	Tỷ lệ văn bản đi được gửi đi dưới dạng điện tử qua phần mềm E-Office/Tổng số văn bản đi được UBND huyện phát hành trong năm: ……% *(Đề nghị cung cấp danh sách văn bản đi được gửi qua phần mềm)*	Tỷ lệ% x 20	20			
3.17	Văn bản đi được tạo lập điện tử đúng theo quy định tại Quyết định số 1321/QĐ-UBND[1] (*có chứng thực chữ ký số; dung lượng tối đa cho 01 trang văn bản A4 là 100 KB hoặc dung lượng tối đa cho một tệp tin văn bản 2048 KB; vị trí ký số của cá nhân tại vị trí thuê bao có trách nhiệm ký; vị trí ký số của tổ chức đặt tại vị trí góc trái trên cơ quan ban hành văn bản*)		20			
	❑ Đúng theo quy định	+ 20 điểm				
	❑ Chưa đúng theo quy định	+ 0 điểm				
c) Ứng dụng thư điện tử			**30**			
3.18	Tỷ lệ cán bộ công chức cấp huyện thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ để gửi/nhận văn bản phục vụ công vụ: ……..……..%	Tỷ lệ% x 10	10			
3.19	Tỷ lệ cán bộ công chức cấp xã thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ để gửi/nhận văn bản phục vụ công việc: ……%	Tỷ lệ% x 10	10			
3.20	Rà soát, cập nhật tài khoản thư điện tử công vụ theo quy định		10			
	❑ Có	+ 10 điểm				
	❑ Không	+ 0 điểm				
3.21	Sử dụng các tài khoản thư điện tử không chính thức (không thuộc hệ thống tên miền **khanhhoa.gov.vn hoặc** tên miền **gov.vn**) trong các văn bản hành chính hoặc đã được cấp hộp thư điện tử mà chưa lần nào đăng nhập hoặc chưa thay đổi mật khẩu đăng nhập mặc định khi sử dụng[2]	- 10 điểm/1 văn bản có sử dụng tài khoản thư điện tử không chính thức hoặc 1 tài khoản chưa được đăng nhập hoặc chưa thay đổi mật khẩu	***(-20)***			
d) Ứng dụng chữ ký số ***(Đề nghị cung cấp tài khoản của Văn thư trên phần mềm E-Office để kiểm tra, trường hợp kiểm tra ngẫu nhiên 10 văn bản, nếu tỷ lệ không đúng như số liệu cung cấp sẽ trừ 05 điểm/01 văn bản)***			**90**			
3.22	Tất cả văn bản điện tử do UBND huyện phát hành có đầy đủ chữ ký số của lãnh đạo và cơ		20			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Nhóm	Chỉ tiêu	Cách tính điểm	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm thẩm định	Ghi chú
	❑ Không	+ 0 điểm				
3.3	Quy trình giải quyết và thông tin thời gian giải quyết hồ sơ được cập nhật lên phần mềm MCĐT kịp thời		*30*			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

TT	Cơ sở thực phẩm		Tuyến xã				Tuyến huyện			
1	Sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ		TS cơ sở 91)	Số được KT, Th.Tr (2)	Số đạt (3)	Tỷ lệ đạt (%) (3)(2)	TS cơ sở (4)	Số được KT, Th.Tr (5)	Số đạt (6)	Tỷ lệ đạt (%) (6)(5)
2	Kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ									
3	Buôn bán hàng rong									
4	Cơ sở KDTP bao gói không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt									
TổngCộng (1+2+3)										
5	Số cơ sở vi phạm									
7	Xử lý	- Số cơ sở bị cảnh cáo								
		- Số cơ sở bị phạt tiền - Số tiền								
		- Số cơ sở bị huỷ SP - Loại SP/SL								
		- Số cơ sở bị đóng cửa								
		- Khác								

3. Công tác xét nghiệm

TT	Chỉ tiêu Xét nghiệm	Kết quả	Bệnh nhân NĐTP	Người SXTP	Bàn tay người CBTP	Thực phẩm	Nước	Dụng cụ bao gói	Khác	Cộng
1	Vi sinh vật	TS mẫu								
		Số								

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

		đạt								
2	Hoá chất	TS mẫu								
		Số đạt								
Cộng										

4. Xây dựng mô hình điểm VSATTP:

TT	Tên mô hình	Tuyến xã		Tuyến huyện		Cộng
		SL	Kết quả	SL	Kết quả	
1	Thức ăn đường phố					
2	Truyền thông cộng đồng thay đổi phong tục tập quán lạc hậu phòng ngừa NĐTP và FBDs					
3	Làng VHSK phòng ngừa NĐTP và FBDs					
4	HACCP					
5	Khác: Chợ đêm. Bếp ăn tập thể. Trường học Khu du lịch Rau sạch Chăn nuôi sạch Khác					
Cộng						

5. Ngộ độc thực phẩm

TT	Loại NĐTP	Số vụ	Số mắc	Số chết
1	NĐTP do vi sinh vật			
2	NĐTP do hoá chất			
3	NĐTP do TP biến chất			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

4	NĐTP do độc tố tự nhiên			
Cộng				

6. Hoạt động cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:

TT	Loại cơ sở TP	Tuyến huyện		Ghi chú/Cộng
		Cấp mới	Lũy cấp	
1				
2				
3				
…				
Cộng				

7. Hoạt động tổ chức cam kết đảm bảo ATTP

TT	Loại cơ sở	Tuyến xã		Tuyến huyện		Ghi chú/Cộng
		ĐK mới	Lũy cấp	ĐK mới	Lũy cấp	
1						
2						
3						
…						
Cộng						

8. Hoạt động cấp Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về An toàn thực phẩm:

TT	Tập thể/cá nhân	Tuyến xã				Tuyến huyện			
		Số lượt tổ chức KT	Số người tham gia KT	Cấp mới	Tích lũy	Số lượt tổ chức KT	Số người tham gia KT	Cấp mới	Tích lũy
1									
2									
Cộng									

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

9. Hoạt động cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán lại cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu, giấy phép bán buôn rượu

TT	Loại cơ sở TP	Tuyến xã		Tuyến huyện		Ghi chú
		Cấp mới	Lũy cấp	Cấp mới	Lũy cấp	
Sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh						
1						
2						
3						
...						
Cộng						
Sản xuất rượu thủ công để bán lại cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu						
1						
2						
3						
...						
Cộng						
Bán lẻ rượu						
1						
2						
3						
...						
Cộng						

10. Kinh phí

TT	Nội dung chi	Trên cấp	Hỗ trợ của UBND	Hỗ trợ của DN	Cộng
1	Tuyên truyền giáo dục		4.585.000		

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2	Kiểm tra, thanh tra				
3	Mua trang thiết bị, dụng cụ, HC				
4	Mô hình điểm				
5	Điều tra NĐTP, giám sát				
6	Xét nghiệm				
7	Khác				
Cộng			**4.585.000**		

11. Hoạt động khác:

.....

.....

.....

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mẫu A3-BCSDKP

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Nội dung và công việc đã thực hiện	Kinh phí đã chi				Ghi chú
		Tổng số	Ngân sách NN		Nguồn khác	
			Khoán	Không khoán		
7.2.1.	Tên nội dung 1 (ví dụ: đã hoàn thành 100% công việc)*					
7.2.2.	Tên nội dung 2: (ví dụ đã hoàn thành công việc a và b)					
	Tên công việc a:*					
	Tên công việc b:*					
7.2.3.	Tên nội dung 3:(ví dụ đã hoàn thành công việc a)					
	Tên công việc a:*					
7.2.4						

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVien

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

10. Biểu mẫu số liệu báo cáo: đính kèm.
11. Hướng dẫn quy trình báo cáo: đính kèm.

b) Biểu mẫu báo cáo

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn